

Bản án số: **76/2018/HNGĐ – ST**
Ngày: 18-10-2018
"V/v Ly hôn"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Châu Anh Kiệt và ông Nguyễn Đăng Bảy

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Mạnh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 104/2018/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2018, về việc tranh chấp "Ly hôn" Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2018/QĐST - HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: chị Lê Thị Kim P, sinh năm: 1981

Trú tại: Tổ 8, khu phố T, phường T1 thị xã Đ, tỉnh Bình Phước.

- Bị đơn: anh Võ A , sinh năm: 1978

Trú tại: Thôn 3, xã N huyện B, tỉnh Bình Phước.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 01 năm 2018 và trong quá trình xét xử, tại phiên tòa nguyên đơn chị Lê Thị Kim P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: chị và anh Võ A chung sống với nhau từ năm 2008 và đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân phường T thị xã Đ tỉnh Bình Phước vào năm 2008. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do quan điểm sống khác nhau, làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt và không thể cứu vãn được vì vậy chị và anh Võ A đã sống ly thân từ năm 2014 liên tục cho đến nay. Quá trình sống ly thân không ai quan tâm chăm sóc gì đến nhau, mạnh ai người đó sống, kinh tế độc lập. chị P nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, giữa chị và

anh Võ A không còn thương yêu, tôn trọng lẫn nhau nên chị Pyêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Võ A.

- Về con chung: chị và anh Võ A có 02 con chung là Võ Hoài Ngọc Khánh A1 sinh ngày 27/4/2008 và Võ Ngọc Như Y, sinh ngày 24/4/2013. Tại phiên tòa, nguyện vọng của chị Psau khi ly hôn là được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Võ Ngọc Như Y sinh ngày 24/4/2013. Giao cháu Võ Hoài Ngọc Khánh A, sinh ngày 27/4/2008 cho anh Võ A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa chị Pkhông yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Võ A đã được Tòa án thông báo triệu tập, tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ theo quy định của pháp luật nhưng anh Võ A vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và tại phiên tòa.

- Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước phát biểu:

+ Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, HĐXX đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến khi kết thúc phần tranh luận. Người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 56 của luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là chị Pđược ly hôn với anh Võ A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của các đương sự và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Theo đơn khởi kiện của chị Lê Thị Kim P yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Võ A. Hiện nay bị đơn anh Võ A trú tại thôn 3, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước. Hội đồng xét xử thấy tranh chấp giữa chị P và anh Võ A thuộc lĩnh vực hôn nhân gia đình. **Căn cứ vào khoản 8 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015**, Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

Đối với việc giải quyết vắng mặt anh Võ A: Hội đồng xét xử xét thấy: Bị đơn anh Võ A đã được Tòa án thông báo triệu tập, tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ theo quy định của pháp luật nhưng anh Võ A vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn anh Võ A.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Kim P và anh Võ A tự nguyện chung sống từ năm 2008 và đăng ký kết hôn theo giấy Đăng ký kết hôn số 52, của UBND phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước cấp ngày 07 tháng 7 năm 2008. Căn cứ vào khoản 1 Điều 14, Điều 53 Luật Hôn nhân gia đình 2011 xác định hôn nhân giữa chị P và anh A là hôn nhân hợp pháp. Xét tình trạng hôn nhân giữa chị Lê Thị Kim P và anh Võ A thấy rằng. Sau khi kết hôn chị P và anh A chung sống hạnh phúc được

một thời gian, sau đó phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên chị P và anh A đã sống ly thân từ một khoảng thời gian cho đến nay, trong thời gian sống ly thân thì giữa anh chị mạnh ai nấy sống, không có sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, quá trình Tòa án thu thập chứng cứ là lời khai của bà Trần Thị Hương, sinh năm 1943 là mẹ ruột của anh Võ A thì bà H cho biết vợ chồng chị P và anh A chung sống năm 2008, vợ chồng anh chị chung sống một thời gian thì bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, bà H xác nhận chị P và anh A đã sống ly thân. Hội đồng xét xử xét thấy anh A và chị P đã vi phạm quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu của chị P được ly hôn với anh Võ A.

[3] Về con chung: Chị P và anh A có 02 con chung là Võ Hoài Ngọc Khánh A, sinh ngày 27/4/2008 và Võ Ngọc Như Y, sinh ngày 24/4/2013. Hội đồng xét xử xét thấy, cháu Võ Hoài Ngọc Khánh A1, hiện đang chung sống với anh Võ A, mặt khác lời khai của cháu thì sau khi ly hôn cháu có nguyện vọng được tiếp tục ở với anh Võ A với lý do cháu ở với anh A và bà nội cháu từ nhỏ. Đối với cháu Võ Ngọc Như Y hiện chị P trực tiếp nuôi dưỡng cháu. Để đảm bảo sự ổn định của các cháu, tránh sự xáo trộn về tâm lý của các cháu, đảm bảo cho sự phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần đối với các cháu. Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu Võ Hoài Ngọc Khánh A1, sinh ngày 27/4/2008 cho anh Võ A được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao cháu Võ Ngọc Như Y, sinh ngày 24/4/2013 cho chị Lê Thị Kim P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: không yêu cầu nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Về nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn chị P phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ vào Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án ngày 30/12/2016.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Kim P. Chị Lê Thị Kim P được ly hôn với anh Võ A

[2] Về con chung: Giao cháu Võ Hoài Ngọc Khánh A1, sinh ngày 27/4/2008 cho anh Võ A được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao cháu

Võ Ngọc Như y, sinh ngày 24/4/2013 cho chị Lê Thị Kim P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

[3] Về cấp dưỡng: Không yêu cầu nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Về nợ chung: không có.

[6] Về án phí: Chị Lê Thị Kim P phải chịu tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo Biên lai số 0021864 ngày 27/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương, nơi cư trú.

Nơi Nhận:

- TAND tỉnh Bình phước;
- VKSND h. Bù Đăng;
- CC THADS h. Bù Đăng;
- UBND xã (thị trấn);
- Đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Thị Thu Hà